Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 3156 — SIX PAGES — NGÀY THỨ NĂM 7 MARS 1929.— NGÀY 26 THÁNG GIÊNG, NĂM KỈ-TỊ — SÁU TRƯƠNG — NĂM THỨ 28

LỤC-TỈNH TÂN VĂN

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
No 10707

QUINQUINA COUSIN

GIÁ BÁO

ĐÔNG-PHÁP

Một năm	12$00
Sáu tháng	6.50
Ba tháng	3.50
Bán lẻ mỗi số	0$05

NHỰT-BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt

Mua báo phải trả bạc trước và gởi ngay cho ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý.

Bài đăng báo thì gởi cho ông LÂM-VĂN-NGỌ, Chủ-nhiệm.

CHỦ-NHÂN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Nhà báo ở đàng Lucien Messard số 13 (gần trường-học Taberd). — SAIGON

CHỦ NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Gởi dây thép đề: LUCTINH-SAIGON
Dây thép nói kêu: Số 203-Saigon

Lời rao thương mãi tính giá rẻ:
Thay mặt cho tòn báo ở bên Pháp-Quốc
Davignon, Bourdet & Cie
9, rue Treschot — Paris (VIIe)

MỘT CÁI Ý-KIẾN

VỀ VẤN-ĐỀ PHỤ-NỮ

II

Từ thường tình mà xem, thì sự chẳng bảo rằng đến ngày ấy, thì đàn-bà ta mới thoát li hẳn được cái hủ-tục trong xã-hội, nam nữ mới thật được bình quyền, cuộc tiến-hóa của xã-hội mới thật có hiệu quả tốt, không những là đáng mừng cho nữ-giới nước ta, mà lại đáng mừng cho tiền-đồ của cả dân-tộc Việt-Nam sau này nữa.

Nhưng xét ra cho kỹ thì hạnh-phước của mọi người cốt trông vào mấy hạnh-phước của gia-đình, gia-đình có hưng-vượng, thì người ta mới được sung sướng yên vui. Muốn cho gia-đình được hưng vượng, tất phải người trong gia-đình ai nấy cũng lo hết cái bổn phận của mình đối với nhà. Người đàn-ông phải bôn tẩu ở bên ngoài, lo gánh vác công việc của xã-hội, việc trong gia-đình, không thể một mình mà coi nom xiết được, tất phải nhờ có nội-tướng hiền, người chủ-quí giỏi, để chủ trương công việc ở bên trong. Đó là cái lẽ tự nhiên của trời đất, nước nào cũng thế, đời nào cũng thế. Những người có tánh thông minh, có tài hoạt bát, biết đường buôn bán để sanh lợi, hai bên tay trắng mà làm ra tiền vạn bạc ngàn. Có là hạng người tài đảm phi thường, thật là hiếm có mà cũng thật đáng qui báu. Thứ đến những người biết hàn gắn, biết thâu vén, biết lần tiện, biết xếp đặt, không những là không phù phí hoang xa, khiến cho đồng tiền làm ra đến nỗi hao hụt mà lại biết tìm phương sanh lợi, khiến cho đồng tiền của chồng làm ra, lại cứ chín đụn thành mười năm trâu chẳng chục, càng ngày càng sanh xôi nảy nở mãi ra. Còn đến như việc đốc thúc tì bộc, dạy nuôi con cái, trông nom đồng ăng bếp nước, đều phải trông cậy vào người đàn-bà ở trong nhà, thật là cần thiết, thật là hệ trọng, tuy ngồi ta có câu: « Vắng đàn-bà quanh bếp », thật cũng đã nói đúng cái địa-vị của người đàn-bà ở trong gia-đình. Không nói những người đại suy vượng nghị, sẵn có đồng tiền của chàng làm ra, chỉ biết ăn hoang mặc rộng, rồi lại vui chị vui em, chơi bời đàn điếm, con cái thì nuông chiều, tì bộc thì không đốc thúc, tất là làm tan cửa nát nhà, đã đành đi rồi, ngay những người dẫu không hư hoang phóng túng, tự mình thì không ăn hại phá tán, nhưng chỉ vì làm biếng không hết sức trông nom, đến đỗi không biết đường hàng ngũ, chỉ biết cứ chẳng làm ra cây nhiều, mà vào lỗ hà ra lỗ hổ, rút cục lại cũng chẳng làm nên cơ đồ gì. Nếu trong nhà có người chủ trương, biết lượng số tiền vào để định số tiền ra, sự chi tiêu không đến nỗi phù phí biết đường văng lai giao-thiệp, trong nhà vẫn giữ được nền nếp hẳn hòi, con cái đến có chức-nghiệp mà không đến nỗi phóng đãng hư hoang, tì bộc thì biết rằng sợ, không dám giở ngón bòn rút lừa dối. Trái xem từ xưa, những nhà cơ sở vững vàng, gia môn hưng vượng, gầy nên được mối hạnh phước ở trong gia-đình, nhờ công gầy dựng của người đàn-ông một nửa, mà nhờ sức bổ-bán gần thâu vén của người đàn-bà cũng một nửa, tục ngữ ta: « Của chồng công vợ », thật là xác đáng không sai. Thế thì đàn bà có nên lăng bỏ công việc ở trong nhà mà đem mình ra gánh vác công việc với xã-hội không, mấy lời tuyên ngôn của vị nữ sĩ ở nước Tàu và vị nữ nghị-viên ở nước Anh đã thuật ra ở trên kia, thật là lời nói của những người có lịnh duyệt có tri-thức, thật là thiết trúng sự thật mà ta nên tin theo làm.

Có người nói: « Vận hội đã mở mang, nhân-quyền đã hưng thạnh, cái nghĩa ái-quốc đã tỏ ánh hành, người ta sanh trưởng ở trong nước, thì phải có một phần trách-nhiệm đối với nước. Đàn bà cũng chiếm số nửa người ở trong nước, cũng phải có trách-nhiệm chẳng khác gì đàn ông. Nếu đàn bà chỉ lanh quanh ở trong nhà, mà việc ngoài thì phó mặc đàn ông, như lối cũ của ta xưa kia, thì việc nước thiếu một nửa số người gánh vác, mà đàn bà thì đều phóng khí trách-nhiệm làm cho thiệt-thòi cho công chung đời nay, thì vẫn là như thế, nhưng xét ra cho kỹ, thì thật có nhiều điều chưa trúng lẽ ở trong. Thế giới chưa đến buổi đại-đồng, cái gia-tộc chủ-nghĩa vẫn chưa phá bỏ đi được, sự sướng khổ của mọi người, quan hệ ở trong gia-đình rất là to, nếu đàn bà lại cũng chỉ lo gánh vác công việc ở bên ngoài, thì công việc ở trong nhà, thế tất lăng bỏ không nhìn đến. Trong nhà vợ chồ, thì gia đạo đã hư, thì phong-hóa tất đến suy đồi, mà mối hạnh phước của mọi người, tất là không được viên mãn. Lại còn thế nữa: người ta trí thức mở mang, phẩm hạnh đoan chánh, thật có một phần lớn nhờ về sự giáo-dục ở trong gia-đình, nếu người đàn bà lăng bỏ việc dạy nuôi con cái, thì bọn thiếu-niên sau này càng ngày càng hư hỏng mãi đi, đó là một điều đáng lo chung cho cả xã-hội sau này. Con như đàn bà đã nhờ có học-vấn, thì trí thức càng rộng, tài càng thêm, nếu chuyên tâm về việc trong gia-đình, lại càng giúp được chồng, dạy được con, kinh-lý được gia chánh, gia đạo lại càng có hưng thạnh, người trong nhà lại càng được sung sướng yên vui. Như sự giáo-dục mà bực nội trị hiền hực như qui giới càng ngày càng nhiều, thì mối hạnh phước của dân-tộc Việt Nam sau này, mới có phần trông mong được.

T. H.

Ba người thợ bị chết trước cửa lò sở Máy-cưa Nam-định

HÚT PHẢI THÁN-KHÍ HAY SAY RƯỢU TRÚNG GIÓ MÀ CHẾT

Trong sở Máy-cưa, có một cái lò gạch hư.

Viên chủ nhà máy lấy cho khu một người Cai tên là Trần-văn-Lộc đem sửa lò.

Cai Lộc mướn ba người thợ nữ: Thiệp, Hênh, Huân lại chữa.

Theo lục mé-tin, bọn thợ sửa một lề trước khi bắt tay vào làm.

Đêm hôm kia, nhằm lò, chàng lúc cơm rượu xong, ba người thợ mới nằm trong lò ngủ cho ấm vì hôm ấy trời lạnh.

Chắc cửa lò nọ hẹn, vì muốn sửa cần phải cho sức nóng trong lò bớt ra ngoài.

Một giấc ngủ say..., cho đến sáng hôm qua cả ba người cũng không dậy.

Trước lò, người ta thấy năm xông xuyt ba cái xác người.

Xác Hênh, Huân, Thiệp.

Ba người thợ nầy vô ý hít phải thán-khí trong lò lò tiết ra mà chết? hay chết vì trúng gió cũng còn ngờ? Điều đó cũng chưa ai rõ.

Thầy thuốc thành-phố đã cho khiêng cả ba cái xác về khâm nghiệm ở nhà Thương.

HỘI SADEC MỜI NHÓM

Ngày 19 Mars 1929, đúng tám giờ tối, hội Lương-hữu Sadec sẽ nhóm đại hội tại trường Gia-Long số 165 đường Chasseloup-Laubat đặng bàn cử ban Trị-sự mới và xem xét sổ sách trong năm rồi. Vậy kính mời anh em trong hội đến nhóm cho đông đảo mà chung lo việc nghĩa với nhau.

Ban-trị-sự.

Hỏi Đồng-bào!

Hãy tiện-tặng đi. Nên nghĩ lời việc tương-lai của qui đồng-bào của gia-quyến qui-vị và của nước nhà. Người nào mà không có tiền dư thì không làm gì đặng cả!

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

HOÀNG-THIÊN BẤT PHỤ...

Sau khi khóa sổ quyên giúp các nhà bị hỏa tai ở đàng Galliéni, tôi đã rêm ấn các nhà hảo tâm trong nghĩa khinh tài, mở lòng làm phước. Tuy nếp mũ chưa đủ; dầu phải cầm tạ mỗi ngày cũng chưa gọi đủ. Ấy vậy hôm nay, tôi trở lại đây, muốn bia danh một nhà hảo-tâm cực điểm cho bạn đồng bang rõ biết. Tôi muốn nói vợ-chồng M. Paul Daron, biệc danh là Sáu Ngo

Nói tôi tên hai ông-bà, chắc ai cũng phải tưởng tại một ngàn đồng-bạc kia mà tôi gọi hảo tâm cực điểm. Khoan, tôi xin đồng-bang chớ vội. Tôi chẳng phân số bạc nhiều ít. Tôi tưởng người có lòng nhân làm phước, tây giả vô hữu, nhiều với ít cũng đồng làm nghĩa như nhau; cho nên tiếng cảm ân của tôi là tiếng cảm ân chung, không vị số ngàn mà phụ số một. Tôi khen là tại cách ngôn Langsa có câu:

« Cách cho còn hơn của cho »

Nghĩa là cho mà niềm-nở tử-tế, vui-vẻ cảm đặng lòng người thêm hơn số bạc cho hẳn hòi.

Tôi xin kể thuật:

Lúc nầy giờ trưa ngày thứ hai 4 Mars, tôi lìm đến nhà M. Paul Daron ở đường Frère-Louis, gần trường học khách-trú.

Tôi phải nói M. Paul Daron với tôi là anh em, biết nhau đã mười mấy năm, mà tôi mới tìm đến nhà M. Paul Daron lần nầy là lần thứ nhứt.

Nghe kẻ thông báo có tôi đến viếng, M. Paul Daron lật đật tiếp vào phòng riêng, phân ngồi chủ khách, hỏi việc hàn-uyên, vui vẻ nói cười rất nồn nỉm nở. M. Paul Daron nói: « Anh với tôi cách nhau quá lâu, chẳng hay nay anh đến tôi có việc chi chăng? »

Tôi đáp: « Tôi đến quyên tiền cứu giúp các nhà bị hỏa tai đêm nọ ».

Tôi nói chưa kịp dứt, M. Paul Daron tiếp:

« Tưởng chuyện gì chớ chuyện đó tôi sẵn lòng. Anh biết tánh tôi thuở giờ, tôi không chịa chan mình vào việc nước việc dân, cho rõ nghĩa vụ người đồng-hương, thì tôi không kể ngợi tại giả điếc. Thôi anh biên tôi cho một ngàn đồng! »

Nói rồi, liền kêu Mme Paul Daron lấy bạc đem ra đề hiện. Vợ chồng như vui-vẻ hân-hoi, thương xót phận các nhà chẳng may bị hỏa tai chịu nhiều đều khốn cực. Hai ông-bà cậy tôi phân phát đồng đều và phát cho gấp, kẻo người trông như khát.

Việc rồi, ngồi lại nói chuyện, M. Paul Daron nói: « Tôi thật tôi đọn nhà nhỏ mới nầy tôi nay chưa đã lắm. tưởng khi anh thường qua lại đàng nầy sao anh không ghé? »

Tôi đáp: « Chẳng có chuyện gì ghé chi làm rộn. Tôi có nghe mấy người Tây nói với tôi: « Nhà M. Paul Daron không phải là cái nhà, mà rõ đền-đài lầu các. » Nghe vậy tôi cũng có ý muốn đến xem, mà chưa có dịp. » Nghe dứt lời, M. Paul Daron liền đạp mở cửa ra bắt, rồi đắc tôi đi xem.

Tôi đi khắp nhà, thấy cách thức làm đặc biệt. Tầng dưới, các phòng xem cũng chẳng chi là trang hoàng. Chừng lên tới tầng trên, vào khách thính, vào phòng ăn, vào phòng ngủ, vào phòng tắm, vào tới phòng hát, tôi đứng mà xem mãng nhãn. Tôi chẳng biết tiếng chi mà để khen. Các phòng, chỗ nào làm bằng cây, mền nào làm bằng cây, đều là cây trắc mặt nu chạm trổ lạ-lùng, vẻ-vời thật khéo. Cho đến đồ dùng trong các phòng, như bàn ghế qui lạ, chẳng phải ở trong xứ nầy mà có.

Xem rồi, tôi hỏi: « Người phòng kêu thợ làm đây là ai? » Nói ra mới hay M. Paul Daron có tài đặc biệc.

Từ giã ra về tôi thầm nói:

« Hoàng-thiên bất phụ hảo tâm nhơn » người tốt ắg, lòng tốt ắg, hưởng cuộc giàu-sang ắg, có chi lạ!

LÊ-HOÀNG-MƯU

Giáp Ất nhàn đàm

Ất.— Ủa! Vậy chớ sao? Hội ấy mượn anh đi không vậy sao?

Giáp.— Hội nào mà mượn, ấy là tự nơi tôi muốn đi thì tôi đi, chớ cần gì là phải đợi ai cậy mượn tôi mình.

Ất.— Ủa! Số là hội gì? Không ai cậy mượn chi tôi mình mà mình lại phải khẩn gì mà đi đâu cho mệt vậy anh??

Giáp.— Hì thấy việc công ích thì mình cứ làm ngay, hà tất phải đợi ai cậy mượn; anh nghĩ đó anh coi, nệ cuộc xã hội nầy là một cuộc làm nghĩa vốn của các đấng ưu thế chẳng thà trên vậy chớ; hưởng chi lời người xưa có rằng: Quản tử nan thành nhơn chi mỹ, hết thành nhơn chi ác, cho nên hễ thấy cuộc làm phải thì mình phải tăng dượng, vẻ phải phụ họa theo mà làm cho tròn cơ nghĩa-vụ của

(Coi tiếp qua trương nhì)

ĐOẢN THIÊN TIỂU THUYẾT

Ôi! Vợ chồng!

(Tiếp theo)

Chàng tôi dám leo trèn bờ thành ấy mà xem trời cao, đất rộng; chàng tôi dám veo-véo tiếng tơ khi trăm khi bổng, qui hồ không sa chơn, không sẩy nhịp, rè thế vào sợ chàng tôi là kẻ tội nhơn chăng? Cho hay ở đời mỗi người có thể hành động trong cái phạ vi riêng-tư do của mình để lập nên cái cá-nhơn hạnh-phước; huống chi trong cái khổ chánh của chàng tôi là: đỗ, tú-tinh là chu-thiết, ái-tình là tiên dược, thế mà chàng tôi nhịn được, nói cho đúng, chàng tôi rằng nhịn được những điều mà thường tình thì ôn ba bảy lần.

Thanh-tú-tài, mới là khổ tinh cho! Biết rằng không có quyền gần nhau mà dám chết vì nhau...

Bất rằng thương nhau là khổ mà không ngớt tưởng nhau trong cảnh khổ.

Ái có vợ mà còn thương gái. Bầu ấy-dầu ann không chê, tôi tự nhủ tôi trước. Tôi có tánh nghiêm-khắc đối với tôi; tôi quấy tôi đã sự sửa tôi trước.

Tôi đã nghĩ: mình làm sao-sao mình muốn sao cho người đàn-bà nào là vợ mình chỉ được yên một mình mà thôi; muốn vậy mình cũng phải đừng thương người đàn-bà nào khác hơn người mình đã lại là nội-trợ, phải không? Nhưng cái chữ thương nó có nghĩa rộng; thứ ra tình chồng vợ thương nhau, lại còn mối thương ông bà, bà con, anh em, bầu bạn. Tôi thương cô Bacon như thương anh lắc rụ; nhưng, tôi xin lỗi, có phải nông-nàn, là vì cô là một người bạn gái, là vì cô đồng cảnh khổ, lại còn một điều khiến cho khẩn-khít hơn nữa, là hai cái tình-hồn sắp ra cái nghĩa-nhiên giống nhau-dựa nhau mà vượt ra khỏi cái cương-tỏa thâm-thiết, u-ám.

Vợ tôi thương tôi, vì tôi là chồng. Tôi thương vợ tôi, vì nàng là vợ. Thương nhau chỉ vì chồng, vợ, nghĩa là chỉ vì phương-diện vật-chất, hiểu nó chỉ chịu cái khổ về tinh-thần. Giá tôi chịu cái thân tôi ra làm hai; hình vóc là chồng của vợ tôi, tinh thần là bạn của cô Hương, thì phỏng có gọi rằng tôi lỗi đạo với vợ chăng?

Một cái thi dụ rất rõ rệt. Trong nhà tôi hai cuốn sách, một cuốn chữ tây, một cuốn chữ quốc ngữ. Vợ tôi chỉ xem chữ quốc-ngữ, tôi cho người nào cuốn chữ tây có hại gì?

Huống chi nó lỗi với tôi nhiều. Nó không biết phục sự tôi. Không biết kính trọng người trưởng thượng của tôi. Không biết bay thế cho tôi trong việc nào. Hầu cả phận sự của nó tôi đền làm. Nhiều lúc nó làm tôi tức hộ khiến cho tôi coi tôi là người hết hy-vọng; khiến cho đến tôi rồi, có tự-điên. Tôi càng sống với vợ tôi thì tôi chỉ thấy mình là thật chạy xuống đi, mà lúc tưởng đến cô Hương thì nghe tinh-thần gần gũng lên, nghe như còn cái phấn-lực để làm cái chi cho khỏi uổng sanh trong kiếp-vậy.

Nhưng tôi là chồng. Hồn phận tôi là phải tiếc vợ, bảo-bọc vợ đến rủng; chẳng thẳng vậy thôi, tôi chẳng bỏ nên vì tình của tôi, vì sự bình đẳng của tôi mà để vợ tôi chịu khổ.

Tôi làm được không?

— Được!

Được! Cho nên tôi dám thương bạn qui của tôi là cô Hương. Thương về phương-diện tinh-thần. Nhưng than ôi! đó chỉ là cái thương vô mục-đích, biết dận rằ ngàu nầy cái dây tiêu-tình lý phải đứt ngang một cách thảm-thê!

(Còn nữa)

Vì đâu thương nhau ?
Ngày sau thế nào ?
Hết cần bỏ đi để cũng như kẻ đói khó, than : Vì sao mà ăn ? Ngày mai thế nào ?

À, ngày sau thế nào ? Để là do-cảnh ngộ sắp tới.

Cái thằng Mê-Bịch nó bức sách có Hương mà tôi đã nói chung anh khi nảy, vì không được thỏa lòng tà vạy, đem dạ cưu hờn. Nó rình mò làm sao mà đoạt được bài thơ bỏ-vịch của tôi gởi cho rẻ Hương. Nó đi làm rao tiếng nẫu cho chàng tôi, lại hâm-he có ấy khiến cho cô lấy làm khổ. Nó lại có thể xúi-dục cụ tôi lục nơi tủ kín của tôi mà lấy bát-tích của cô-ấy, làm ra sự chuối rẻo, xấu hổ vô cùng.

Tôi lại, tôi ăn-hòa nói với vợ tôi như vầy :

— Nè mình ! Bấy lâu chung cho, tánh ý tôi thế nào mình cũng biết. Tôi đã cười mình làm vợ, thì chung tôi cũng giữ trọn niềm. Tôi thương mình thế nào mình thấy. Ngoài ra cái tình thương đó, tôi đối với mình có sự tội-nghiệp, vì mình ít ai, thật thà. Nhiều lần, mình ngờ thấy, tôi vẫn hiểu thế cho mình được xứng đáng là vợ cần tôi, nghĩa là được mọi người yêu kính.

Tôi có cái bổn-tánh nầy nữa, là cho-thật : tôi không hề giấu giếm mình điều gì. Mà ngày nay cho đến ngày nào, tôi cũng một lòng như thế.

Hồi trưa, mình vì cơn nóng giận, làm cho tôi khổ nhục. Tôi không rầy la, vì e lửa cháy thêm dầu. Bây giờ mình định tâm rồi, tôi nói mình nghe ; tôi muốn mình lấy hết trí công-bình, ăn-ở mà nghe. Tôi hỏi, mình trả lời ; tôi nói quấy, mình cãi, nghe ?

Nói tỷ, tôi là một người cụ-phu, tôi sắm cho mình đủ món cần dùng như ý muốn. Ngày kia tôi thấy một kẻ đói khổ, tôi xuất một số tiền cho, mình phiền tôi không ?

— Không.

— Bây giờ nói qua tình thương. Tôi thương mình đáng bực cầm một người chồng hết lòng rưng vợ. Rồi tôi thấy một người khổ, dầu mình thấy mình cũng xót xa cho phận người ấy, tôi thương ; cái thương ấy không lâm cho dám sự tôi thương mình, mình có trách tôi chăng !

— Tôi không trách.

— Tôi thà thật với mình tôi thương cô bậy. Cô bậy là người mình vẫn thương, vẫn xót xa giảm cái phận khắc-khe. Nhưng tôi phải lập-lại nói cho mình nghe rằng tôi không phải thương bằng cái tình thương của phường sớm mận tối đào. Vì mình đã thấy, tôi chỉ, ghét phường ấy. Tôi chê ghét người có vợ mà còn ngoại tình, có khi vì muốn thỏa lòng dục, gạt-gẫm vợ nhà, hoặc ăn-hiếp vợ cho đỡ bề tăng giá.

Tôi không phải trong phường ong lơi bướm lả. Mà có Hương cũng chẳng phải trong đám liễu ngõ hoa tường.

— Vợ tôi chịu hỏi :

— Vậy chớ mấy bức thơ gởi cho nhau đó, là cái gì chi ? Tôi biết ; mình vậy, á con đó ở thơ từ nhau nhiều lắm.

Con đó ?

Trời ơi, tiếng gì gớm ghê thế ! Nhưng tôi vẫn giữ cái thái-độ ôn-hòa mà giản-giải về việc thư từ ấy. Vợ tôi không hiểu cái thú-vị thâm-trầm của bát-đàm. Vợ tôi không hiểu cái sự thanh-cao của « lòng thơ », cái tánh kỳ-khôi của khách phi-thường. Nó chỉ tin : trai, gái viết thơ nhau là lấy nhau ; người gái mà viết thơ cho trai là phải bị hâm : con đó !

Tôi nói gần hết nước miệng mà sàng - năng nó quyết một đòn có Hương mà vấn nạn ; Tôi dùng tiếng « vấn nạn » cho dễ nghe, chớ chính lời là pó đòn nó hỏi vì sao dám ỉm-thinh với chồng nó. Đáp không xong nó làm mặc. Làm nhục theo phương hàng ca hàng tôm ! . . .

LÊ VAN-NGUYÊN.

(Còn nữa)

Đông-pháp thời-sự

Thợ-bạc thời vàng

Mẫn-sử Nguyễn-văn-Lam thợ bạc thất cửa chết bị bay bắt gần ba tuyng nàng giá đáng 28$00 . Chết là không nhận đi thưa. Tam bị bắt giải lên quan Biên-Lý.

∴

Cô đào bị kẹp

Cô đào Dak Pêup cần cai Cao-miên ở trong một nhà bị kẹp nào đón nhập thất bắt trang nặt rất nhiều, tinh ra cũng gần xanh cần la dách.

∴

Tỷ trốc

Thằng Huot 17 tuổi ra nghề trọc cần của mẹ. Mốc tất tìm khách Tan-Feng lấy bốp-phơi đồng rồi, cho bôn-tiu, tinh tuần đâu chạn lại. Ở Biên-Lý.

∴

Kẻ trộm giết người

Tên hạch Gal Ahmed giết hàng hóa của-lên số 11 ở đường Prairie Nem-Vang qua nầu đêm thấy bóng ba bên người quận theo hàng-hóa, bèn cắc lại, bị trộm chạy, hạch rượt theo . Một đêm gian trong ba chim đao nhảy lại đâm hạch một đao rồi bỏng. Hạch nhào nghe, la lên, mấy tên hạch gái gần đó nghe lại chạy lại. Đó đây, đem vào nhà thương, bèn giờ sáng, ngắm.

∴

Tòa Đại-hình Hanội

Vụ Alexis bị cáo về vụ giết M. Noël Hoatiêu lên nọ, tòa xử rồi. Alexis chẳng ăn về 7 áp, đồng phá án, nên hôm nay tòa đại-hình Hanội đem ra xử lại. Ira vẫn minh bạch, trang sa bào chữa rồi, tòa làm án Alexis

« Chung thân khổ sai »

∴

Cao-miên

Linh kin Nam-vang mới bắt đặng tên cao-mãn Reih-Nhell 33 tuổi, bị cáo về tội trộm cắp. Linh bắt nó làm giữ, đánh lại với linh nhưng nó không thoát khỏi. Đem về bót tra ra nó bị án sát nhân bốn năm khỏi sai xuyt. ngục. Ngày 29 Mars 1928, nó giết tên linh Huot một cách tàn-nhẫn rồi tìu thoát. Nay vì tội ăn trộm bị bắt mà lại tội trước, cho nên Reih-Nhell đặng tòa ban án khổ sai rang đầu.

∴

Đánh Tennis ban đêm

Tiếp theo hội-trường hội thể-thao mới dự liệu rượu khánh thành sân Tennis đêm ở góc đường Colombier — P. Blandin. Ngày thứ bảy 9 Mars, 5 giờ chiều, mở tiệc khánh thành rồi, tiếu có những tay thiện tài Tennis là được chơi cho quan khách xem.

Rồi rảng thế thảo đang thạnh hành, người Annam càng ngày càng mở thêm sân nầy cuộc tập cho đẳng đã.

Bổn báo mừng cho hội Thể-thao Nam-kỳ và chắc chắn cho anh em « thượng hòa hạ mục ».

L. T. T. V.

Công-văn

Vì lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 21 Décembre 1928.

Định cho hội « Société Civile de l'Anphong » khẩn một số đất nhà nước đạt thành 207 mẫu tọa lạc tại làng Tân-phong, tổng Minhlam-thượng (Bienhoa).

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại-quốc mà không có phép Chánh-phủ cho trước cho mình hạch.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hãy bỏ vì sự trật tự chung.

∴

Vì lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 21 Décembre 1928.

Số đất 153 mẫu tọa lạc tại làng Lang-thuận, tổng Thanh-tuy-ha, hạt Bienhoa, M. de la Chevrotière đến giá được theo tờ vi bằng ngày 25 Mars 1927, nay định giao đứt cho M. de la Chevrotière hưởng và làm chủ mình-viên.

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại-quốc mà không có phép Chánh-phủ cho trước cho mình hạch.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hãy bỏ vì sự trật tự chung.

Ai muốn đâu???

Hãng dầu Huê-kỳ **«Standard Oil Company Or New York» số 68 Boulevard Charner Saigon** *muốn mướn một người lãnh soát cất một cái nhà bán dầu săng và cho giá cất nhà ấy, Bản đồ và nội vụ cất nầy, xin do hàng, đặng thương nghị.*

GIÁP ẤT NHÂN ĐÀM

(Tiếp theo)

mình chờ lựa phải đợi ai cậy mượn.

Trong lúc nầy lúa thóc đâu đó gặt hái chẳng gần rồi. Cháo chi mấy ông đợi-điền-chủ ở miệt Hậu-giang và Bạc-xuyên mà biết xu lượng về đều công-ích, thì nhằng số cần. Bội còn đọng lại bao nhiêu, cứ lo gì là bán không hết; vì mỗi một ông điền-chủ có ít nào cũng được 5, 7 mươi tá-điền, nếu mấy ông mà có lòng tốt, xuất bạc ra bao mua cho tá-điền mỗi người chừng 1 bải số, thì bao nhiêu mà không hết. Rồi chừng họ gặt hái xong rồi họ sẽ bán lúa mà trả lại cho chủ điền, có mất mát đi đâu mà sợ.

Ất.— Được đâu anh, những tá-điền phần nhiều họ nghèo nàn giường sá chiếu, có tiền dư đâu mà mua giấy số cho nhỏ lận anh.

Giáp.— Bát ! Có 2 đồng bạc một số chớ có bao nhiêu mà gọi rằng nghèo. Tại anh không hay đi đâu, nên anh không biết chớ ; đi hàng ! lúa hạng nầy, tía thóc gặt rồi họ đánh me và đánh bài-cào họ dám đặt tự nào tự nấy bằng trang cái cối chớ nghèo.

(Còn tiếp)

Ng. S.

VĂN-ĐÀN

Chiều thu nhớ bạn

Biển sao buồn đỡ, hỏi chiều thân !
Khiến dạ bơ vơ khóa khó lần.
Lệ bạn, vật vờ chim dất cánh.
Trông ai hoàng-hoại liễu ngàn dâu.
Áo phong thơ ngẫu mơ người ngọc,
Lấy mình khăn tình lệm giọt châu.
Đành buổi doản viên còn mấy tháng,
Muốn ngại mà có dễ nào đâu !

∴

Nhân bạn

Một đe đôi ta cõ ở lành.
Ai làm thiện đe có Cao-xanh.
Mây bay đi hết trăng càng tỏ,
Bằng lăng lại rồi nước vẫn thanh.
Chí ai nhơn tình hay đặc đe,
Chỉnh phê Trời Đất rất công bình.
Thử xây mắt lại xem sẽ rõ,
Trăm phết ngàn phen việc cũng thành.

∴

Vợ làm ngặt

Đường thì đá ở bước khôn nghèo.
Gồm nào bằng gồm vợ làm eo !
Com eo, áo ẩm, cho mình sướng,
Thuyền khẩn, giông to, mặt tỏ cheo.
Tán khỏ cũng ưng lăng chẳng nợi,
Phong trần chưa nặng nặc ai eo.
Thông minh tài trí ai mà sánng,
Ngộ trước nhìn sau hết chảo phèo.

LÊ-VAN-NGUYÊN

Dịp tốt của rẻ

Mau kẻo hết.

Ở đường Kinh-lấp dương dở 12 căng phố lầu, gạch ngói còn chắc lắm, gạch béton, xá bần, cây sắt, ai muốn mua mau dận trước chủ là ông Hội-đồng Francois Sự chủ tiệm bán hột xoàn, 68 Boulevard Bonnard — Saigon.

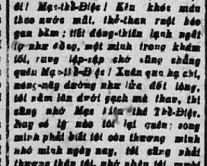

Có bán tại :

Đại thọ phòng L. SOLIRÈNE, Saigon
Tiệm-lãy Bình-Phụng-Tịnh dượcphòng Bazin,
Phấp-lê dượcphòng G. CHANTE, Cholon

Vạn-quốc Tiết-kiệm hội

(Vạn-quốc trữ sức Hội)

HỘI MẶC DANH PHÁP ĐỂ HIỆP VỐN
Tư bổn của hội 65.000 lượng (1/2 đóng rồi)
2.000.000 quan phật lăng (1/4 đóng rồi)

QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP,
25 đường Guynemer — Saigon
Téléphone 571

HỎI CÁC VỀ TIẾT-KIỆM LẠI

XỔ SỐ LẦN THỨ MƯỜI BẢY
Ngày 28 Fév. 1929 série n° 1.070 được ra
Vé Tiết-Kiệm số 1.070 được hỏi lại theo như giá tư bổn mình đã

MỘT NGÀN ĐỒNG

Vé ấy của Ông Nguyễn-văn-Tung, thầy thuốc ở Saigon

Xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ Năm 28 Mars 1929 ; 3 giờ, chứa tại phòng làm việc của hội, 25 đường Guynemer — Saigon

Ai muốn lấy vé Tiết-Kiệm của hội lại tại mấy người Courtiers hay là Agents của hội, hoặc đến phòng văn Quản-lý Đông-pháp số 25 đường Guynemer, Saigon.

Có một cuốn sổ cất nghĩa rành, gởi cho người nào hỏi.

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

Ngày 7 Mars 1929.

GIÁ BẠC

	7-3	6-3
Nhà-nước	12$.40	12$.40
Ngân-hàng Đông-pháp	12 40	12 40
Banque Franco Chinoise	12 40	12 40
Banque de Saigon	12 40	12 40
Financ. Fse. et C.	12 40	12 40
Hong-kong Shanghai	12 40	12 40
Chartered Bank	12 40	12 40

MỄ CỐC

Giá cho đến nhà-máy Cholon bao lấy tuần giá lúa 100 kilos

	Tại nhà máy Cholon	Tại Sài-Gòn
Vinhlong	4$15	4$18
Gocông	4.32	6.35
Bai-mat	4.17	6.13
Baclieu	4.20	6.18
Gạo trắng thường	4.12	6.06
Namvian	Gạo trắng	4.12	6.06
	Tấm	3.90	5.74

Nhựt-dụng Từ-hàn

Ấy là tên của quyển sách rất hữu ích ; sách ấy có đủ những não thức từ giấy thước về Bàn-khoán ruộng đất ; như là ; Từ trong phân, chúc-ngôn, chế, đồi, mua bán, cầm cố, vay thế, tông chi, từ hội bổn-tộc chi tinh hộ, phá hương hỏa, mãi lại thục, chuyển thục v. v.... Đặt để phải cách rành rẽ lắm ; có giải nghĩa mỗi từ phải làm sao cho đủ phép theo luật hộ của người Bổn-quốc, còn từ nào phải bị hãy bỏ.

Giá mỗi cuốn..... 1$00

Ai muốn mua xin gởi thơ và mandat cho ;

Mr. Lê-van-Giỏi, *ở Saigon,*
93, Rue Pellerin.
Mua mau kẻo hết.

Dịp may khó kiếm

Vì phải đi xa nên : muốn bán một cái xe-hơi CITROEN B. 12— 10 mã-lực. Còn mới lắm, máy tốt và chạy rất dầm — Có sẵn cái bánh xe — Đủ đồ cần-dùng theo xe — Lại có bảo-kê các sự nguy hiểm của xe và luôn 2 người bộ-hành tới ngày 10 Mars.

Vì bán gấp dặng nội trong 15 ngày là phải đi xa. Nên ai cần dùng nên sớm lại nhà-ở UNION ở đường L. Mossard số 15, ở Saigon (gần trường học Taberd) mà thương-nghị.

Đại-lý độc-quyền :
Etablissements Charrière, Dufourget Garriguenc
4 à 12 BOULEVARD DE LA SOMME, SAIGON

CHẤN-HƯNG HỌC-ĐƯỜNG

(Trước là Institution Nguyễn-phan-Long)
204-214, Đường Legrand de la L'raye. — SAIGON

Nhơn vì ông Nguyễn-phan-Long mắc nhiều việc, nên ông giao cái trường của ông lại cho tôi kể từ ngày 1er Février 1929.

Trường sẽ đổi tên là CHẤN-HƯNG HỌC-ĐƯỜNG và thuộc trọn quyền tôi còi sóc. Trường vẫn có đủ hai bực học :

BỰC SƠ-HỌC (Cycle primaire)
Cours Elémentaire
Cours Moyen
Cours Supérieur

BỰC TRUNG-HỌC (Cycle primaire supérieur)
1re année
2e année
3e année
4e année

Trường tu-bổ lại và kiếm thêm giáo-sư giỏi đặng chỉ dẫn chỗ ngã mà sự học-hành của học-sanh được hoàn toàn. — Trường sẽ mở thêm lớp học tối (Cours d'adultes) để cho các người lớn tuổi muốn học tiếng chữ Pháp, lớp dạy các học-sanh thi vào trường Cao-đẳng Thương-mãi (Ecole supérieure de Commerce, và thi vào trường Cao đẳng Tạo-tác (Ecole supérieure des Travaux Publics). Lại có lớp dạy âm-nhạc Tây cho các học-sanh muốn thi bằng Brevet Elémentaire hay là Brevet Supérieur.

Ngày tựu trường nhằm ngày 1er Mars 1929 (20 tháng giêng). Các học sanh cũ trường Nguyễn-phan-Long thì đến ngày tựu trường cứ tới học, còn các học-sanh mới thì phải nội giấy xin học trước mà giữ chỗ và đến ngày tựu trường phải có cha mẹ, bổ con đất lại thì trường mới lãnh.

ĐÀO-MỘNG-HÙNG,
Tốt-nghiệp trường Cao-đẳng Sư-phạm
cựu Giáo-sư trường nhà-nước.

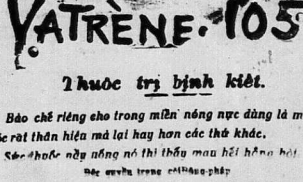

Thuốc trị bịnh kiết.

Báo chế riêng cho trong miền nóng nực dùng là một thứ thuốc rất thần hiệu mà lại hay hơn các thứ khác.

Sức thuốc nầy nồng nó thì thấu mau hết bịnh hột.

Đốc xuất trong cả Đông-pháp

Pharmacie Principale L. SOLIRÈNE
Ở ngang nhà hát lớn Saigon.

Feuilleton n° 888 — Du 7 Mars 1929.

TIỀN CĂN BÁO HẬU

CUỐN THỨ NĂM

HỒI THỨ XII

Mạc-thỉ-Biệc — Yết-Môn Đăng-Tiết,

Thêm oanh vũng hóa xưa làm sang cả, Khi-ra đặ may làm học trách tế-điều.

(Tiếp theo)

Yết-Môn Đăng-Tiết nói. — *Tôi có đang-tha thứ đã tàng-nhẫn lấy đặng đến ! Tôi mo ngộ lời mình, tha nó, rồi tôi phụ ý Trời ; vì Trời hằng ưa cho tôi sớm sống đặng chỉ ý Trời muốn truyền tay tôi trả báo ; nên mình dặng nhiều nhơn công, tôi không thể nào dung thứ cho đặng.*

Mạc-thỉ-Biệc. — Ôi ! Hay là mình gọi tôi là tinh bà ? Hay là mình chẳng còn nghĩ chút tình cũ nghĩa xưa, trót đã hai mươi năm chia cách sao ? Nên mình chẳng hỏi nhơn hoài sao cuối nhà cho mình thoả xuân xanh gần đây, thì có lẽ nào thiếp gọi mình là mình, thiếp chẳng quên mình là Yết-Môn mình hại ! Vì quên thiếp là Mạc-thỉ-Biệc mà đi hãm thiếp là « linh bà » nghe tiếng gái goa, lại gọi hơi oan-nghiệt chi vậy mình !

Yết-Môn Đăng-Tiết ngạc nhiên. thầm gẫm gật đầu rồi nhìn Mạc-thỉ-Biệc mà đáp rằng : « Phải ! Lời mình nói phải ! Mạc-thỉ-Biệc vẫn là người nhơn-nghĩa mặn-nồng cần tôi, tôi có chi mà gái mồng hơn là hãm lên Mạc-thỉ-Biệc. Nếu nay mà tôi chẳng gọi tên mình là vì lẽ riêng rồi, tôi cũng quyết gọi tên mình, phòng mà gọi có hơi bỡ-ngỡ ; chớ trong lúc tôi còn mắc chốn rạc-rày ở tại thiên-lao, mình đi, ngày những lên đêm, không ngớt tiếng kêu ; Mạc-thỉ-Biệc đi ! Mạc-thỉ-Biệc ! Kìa khóc máu theo nước mắt, thở-than rượt bóc gan bầm ; tiếc đăng-thiên lạnh ngắt lạ như đồng, một mình trong khám tối, rung lập-cập cho cũng chẳng quên lời ; thỉ-thỉ ! Xuân qua hạ chí, mong-ông đông nhác tin đi bặt tăm, tôi nằm lăn dưới gạch mà than, thì cũng nhớ Mạc-thỉ-Biệc ! Ôi-Biệc, hay có lẽ nào tôi lại quên : song mình phải biết tôi còn thương mình nhỏ mình ngày nay, tôi cũng phải thương thêm tôi, nhớ phận tôi, mười bốn-năm ở chốn Thiên-lao năm ở chốn Thiên-lao, năm trong khám tối, khuất-bóng năm đau đớn, etc tỉ không ngưng, có khác nào người phàm mắt bầm gai, tỉ xác chẳng toàn mưu báo oán. Làm gì tôi cũng phải trả thù, nên mình đừng oan-giang.

Mạc-thỉ-Biệc. — Thiếp mà chẳng cần mình trong việc oán trả ân đâu ; nhưng mà thiếp còn mình trả oán cho mình là báo oán những kẻ vu oan giá họa, làm cho phận sự rỡ ràng, những kẻ cậy tà Phiếu-bàng đó, nói thiếp đây ; chi như con của thiếp là thằng Anh-Be có tội lỗi gì, mình toan giết nó.

Yết-Môn Đăng-Tiết. — Mình quên sao nhỏ ! Sẻo thành nó nói : Tôi cho làm rể cho con nhà quan chức cả bo-bẩn đời. Ấy là lời Đào-Chân Trời phán, tôi có lẽ nào dám cãi tời Đào-Chân Trời sao ?

Mạc-thỉ-Biệc. — Mình thường đến mình mà làm. Mình đem người Langsa giết nó cách nào Đào-Chân Trời lại lo làm, Mình quên phải công Đào-Chân Trời phán vậy, là vì Đào-Chân Trời là đứng Thiên-lương, mình lại làm cho thiếp phải chịu ngậm đắng thay cay, bầm gan tím ruột vậy mình !

(Còn nữa)

J'offre aux Lecteurs et Lectrices

la possibilité de faire agrandir GRATUITEMENT leurs PORTRAITS DE FAMILLE

Il suffit d'envoyer une photo, soit individuelle ou groupe, sur laquelle on spécifiera la personne que l'on désire faire reproduire à M. P. FLAMENT, artiste-portraitiste, 51, r. Ordener, Paris (18e), qui vous retournera, avec l'agrandissement 30 × 40, d'un tirage très soigné, d'une ressemblance parfaite, et d'une finesse de contact au point de vue artistique, le tout absolument GRATUIT.

Cette offre est faite pour une durée limitée et ne pourra être renouvelée avant plusieurs années. Elle s'adresse aux plus anciennes, les plus vénérables, les plus vieilles photographies, les moins chères de tout Paris, de toute la France, de toute la Province, de l'Etranger, Impossible.

Thuốc thoa Cadum
để trị
các bịnh ngoài da

Không có thuốc nào trừ các chứng bịnh ngoài da cũng là trị lành ghẻ chóc trên da đâu còn nữ, hiệu-nghiệm cho bằng thuốc dán Cadum. Thuốc để thoa xức hay là làm cho khỏi ngứa da, nhọt, ghẻ, đặng yên ổn trong mình ăn ngủ được như thường. Thuốc thoa vào thì hết ngứa liền, có gái da rất rạo, phỏng, sưng thì cũng hết, lành mạnh liền. Dùng thuốc thoa Cadum còn trị khỏi nhiều sự đau đớn khác nữa, những là: cơ sài, da ủng đỏ, mục, nhọt, nổi phong, ghẻ chóc, tróc da, tróc vảy, nứt da, trầy trụa, chảy máu, có lát, có mủ, bị đức tay, đức chân, phỏng lửa, bị vật độc chích cắn, vân, vân.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC PHÒNG

Tiệm cái Rue Đại-Tân N° 145 (Canton. — Chỗ trữ bán Rue de Canton N° 41 Cholon
Tiệm ngành Rue de Praire N° 96 Pnom-Penh

NHỊ-THIÊN HUYẾT-TRUNG-BỬU

Thứ thuốc nầy đã có thầy thuốc thí nghiệm rồi bảo không có sự độc gì thì trong thuốc cả.

Trăm nước thanh sau cũng bởi tại nơi dần mạnh hay là gốc, do nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khi huyết làm cho cùng trong nước có bịnh chất gốc lại thêm là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gặp mà lo mà cho hết sức chớ nên chậm trễ phải lo uống bổ khí huyết cho lắm, mới đặng trong thế-giới đã mở mang, muốn việc chi phải lấy sự chắc là gốc. Vậy thì có thứ thuốc Huyết-Trung-Bửu là thứ rất bổ huyết cần can làm và thêm sức mạnh trong thân thể. Cũng vì bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy.

Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi nên uống lần lần thuốc Huyết-Trung-Bửu bảy bữa thì da thịt trở nên đỏ sắc mặt tốt hơn khi chưa uống thuốc, nếu thì lấy kim chỉ trên đầu ngón tay ra mấy giọt máu thì nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc máu thì nào rõ đến khi uống thuốc đặng 7 ngày rồi làm như trước chỉ máu nhiều lắm giấy hết sắc máu trở nên đỏ tươi còn đặng được lâu thì mập hơn khi chưa uống thuốc, còn khi mình chưa uống hãy đi cân thử cho biết đến khi dùng thuốc đặng 7 ngày thì cân nặng thêm nữa cân, còn khi chưa uống hãy cầm vật chi nặng trên một gốn gio lên thử coi sức mạnh cường nào, đến khi uống thuốc nầy đặng 7 ngày lại làm y như vậy cầm hòn vật ấy nơi lên như khi nọ biết nặng, vậy thì phải biết thuốc Huyết-Trung-Bửu nầy làm cho mình mạnh mẽ là bao nhiêu.

Cả như người máu huyết không đặng đầy đủ ít muốn nói chuyện nếu uống thuốc nầy phần khí dầy đủ cả hai hoặc nói đến 3, 4 giờ không nhàm mà rất vui vẻ vậy thì phải biết thuốc Huyết-Trung-Bửu rất hay và qui hoàn đường nào.

Còn người huyết hư bước đi ra không được nữa đặm đường thì mệt, uống thuốc nầy rồi chừng một tháng rồi chạy đến mấy dặm đường không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như làm đàm đọc thái quá thì tạn thận đã kém suy thì thần nguơn lạnh, uống thuốc Huyết-Trung-Bửu sau bảy bữa thì thêm tinh thần lại nó ấm hơi lành khi bởi nhờ máu mà ra, hễ phát huyết kém thì tạn thận phải kém nên uống thuốc bổ huyết ấy là uống bổ tạn thận vậy thì những chứng bịnh nơi trẻ đó đều phải biết sức hay đường nào.

Tại con thí nghiệm người đã ít năm không tới uống thuốc nầy sau bảy ngày thì người nữ có sữa hơn 3 phần, khi trước nó tốt, còn người đờn-bà đương giáp tháng khi bầy, khi đợt, khí trở, khí sực, làm đau bụng hoặc ra máu lâm bậy không dứt, uống luôn một tháng thì thuốc nầu trở nên đỏ tươi và đặng ngày không đau bụng còn giúp bụng luôn mỗi tháng đặng hễ trễ sực những đều nói đó. Tại làm chứng rõ thuốc Huyết-Trung-Bửu thêm phần huyết rất bổ là đường nào.

Thường khi con nít nó mắt sữa thì người tiên thiên đã kém thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến năm tuổi nó chưa biết đi đứng rõ biết binh ấy là tại khí huyết chưa đủ hoặc bịnh cam ích cũng bởi đó mà ra, như con nít từ ba tuổi đến năm tuổi nó đã ăn rồi phải cho uống thuốc Huyết Trung-Bửu 1 muỗn cà-phe mỗi ngày 3 lần pha với nước lâm thì trở nên mạnh mẽ mương cứng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ mắc đều đã đến giờ nó không hay đau đớn.

Một người đờn-bà đương bịnh đặng hoặc khi trời khí sực hay làm đau bụng gồng thuốc nầy đương bịnh trở nên tốt lại nó đặn thai, còn những người đờn-bà có thai, uống thường thì khi sanh đẻ mau mắng nở nhẹ nó mạnh, lại ngủ sau đứa con ấy cũng ít bịnh vì đã có bổ rồng khí huyết trước thì cái sữa của người đờn-bà trở nên tốt cho con nít bổ tự nhiên nó phải mạnh mẽ, còn người đờn-bà huyết khí hư thì sanh rồi buồn lo lắng năm nghỉ không yên, tại con hồi hồng lên, làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng thuốc Huyết-Trung-Bửu thì huyết tốt lại, cang hồa chẳng hồng lên, khỏe khoắn trong mình nó các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu trừ đặng hết.

Con người tuổi trẻ ngột tiên thiên nó ngột hậu thiên suy kém hơn sức đêm đọc khí huyết hao kém sanh ra da mặt vàng hay xây xẩm tối tăm đau lưng lắng đầu gối tay chơn gầu đuối phải lúc tan canh vào lạn thận suy kém nó lung coi ốc làm ra lỗ tai lãng bằng thì phải uống thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt pà lần lần nó có sức mạnh nó các chứng bịnh đã nói trên đó đều đặng tiêu hết.

Một người học hành bỏ phải bị lo lắng quá đỗ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng, nhọn đặng dùng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh mẽ và khí huyết đầy đủ lại vẻ nở nang lành vẻ, ông người rất nên xinh đẹp.

Một người già cả khí huyết suy kém tinh thần gầu đuối hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tốc mạnh và rất đơn lại, có sức mạnh đa thịt hết đặng, thường ngày thêm sức già trở nên trẻ.

Cách dùng: Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ, hoặc ăn rồi mất lần 2 muỗn cà-phe, pha khoảng nước ấm ấm mà uống.

Giá mỗi ve nhỏ, | | : 1$20 | Giá mỗi ve lớn . . . . 2$00

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG Y-sĩ VI-TỂ-SANH, bảnh chế.

MỘT PHO SÁCH HAY VÀ NGỘ

Chuyện tích xưa. Ông bổ mắt truyện lại thơ đời lớn thời, công ngày càng in ra quốc ấn lần lần hết. — Ông Lê văn-Phát, Bốc phủ sứ, thường thọ ngũ đẳng Bội tinh và hàng lãm, trong khi rảnh, có lượm lặc mấy lời truyện ngắn hay làm ra một pho sách, đặc hiệu là: «Les Contes et Légendes du Pays d'Annam» — Việt tăng chữ Pháp, văn chương đặt để một cách tiêu lao, dân đời người Pháp cũng phải lảng khen. Sách ấy nói về chuyện Annam sau giả người Annam, nên Annam đọc lọ lượi thì thông hiểu annam. Rất có ích cho người Annam.

Annam ai cũng nên mua một quyển trước cho con cháu biết luân lý xưa của Annam, học cách đặt để theo Pháp, sau gìn không một binh.

Giá mỗi cuốn..... 0$80
Bán tại Imprimerie de l'Union Saigon.

Bánh Bông-lang trái Nho, có Beurre, có Vanille, thiệt ngon: Năm cắt (0$50) một chục.

Xin mua tại hang Bánh Cước-Ne, số 98 đường 1e Grandière. Ở ca mua nhiều giá cotte pouce đặng.

Sau khi Vương-vủ-Đính chết

Bữi nầy là bài của một người viết báo Nhựt thảo ra, những lời bàn trong bài không phải là không hay.

Việc ám-sát Trương-tác-Lâm đã làm náo-động nước Tàu và nước Nhựt lẫn một đó. Nay đem việc xử-tử Vương-vủ-Đính không phải là không làm náo động cho nơi.

Các báo cho rằng Dương bị xử-tử là vì Dương đối với nước Nhựt rất là thân-thiết. Thế nhưng mà M. Toshisaburo là một tay viết báo Nhựt có tiếng là am hiểu tình thế nước Tàu đăng một bài trong Trung-ương Tạp-chí cho là Dương bị xử-tử vì nhà khác.

Ông Toshisaburo viết như sau nầy:

Khi tôi du-lịch Trương-bái, Nam-kinh và Sou-tông rồi về đến Osaka thì được tin Dương-vủ-Đính bị xử-tử.

Ngày hôm sau, tức tôi về Tôi Đông-kinh thì nhiều người hỏi tôi rằng một khi tôi chuyện lấy cái sự-tin của nhà báo làm căn-bổn. Tuy vậy tôi cũng rất lấy làm ngờ như các độc-giả về việc xử-tử nầy.

Theo như nhiều bức điện-tín của các nhà báo thì Dương bị xử-tử vì Dương đã làm ngăn trở việc Nam Bắc thống nhứt, chánh là việc trục cử và việc những tòa đường sa-ửa.

Từ khi Trương-tác-Lâm bị Nam-quân đánh cho tơi-bời hồi-nam, thì việc ấy chánh Dương-vủ-Đính đã giục Trường-học-Lương nên can-thiệp vào việc Nam-Bắc nhứt thống.

Sau khi Trương-tác-Lâm chết rồi Dương-vủ-Đính là một tay chủ-động trong việc điều-đình cùng Phụng-Thiên với Nam-kinh. Chánh-phủ Quốc-dân biết việc nầy rõ lắm.

Thiếu-hạ cho rằng các chánh-sách ngoại-giao của Bắc-Trong Thù-tướng là một việc ngăn trở thế nhứt trong sự điều-đình ấy.

Những người như Trương-học-Lương và Dương-vủ-Đính, là đều muốn thống-nhứt nước, chánh là việc trục cử và việc những tòa đường sa-ửa.

Từ khi Trương-tác-Lâm bị Nam-quân đánh cho tơi-bời hồi-nam, thì việc ấy chánh Dương-vủ-Đính đã giục Trường-học-Lương nên can-thiệp vào việc Nam-Bắc nhứt thống.

Sau khi Trương-tác-Lâm chết rồi Dương-vủ-Đính là một tay chủ-động trong việc điều-đình cùng Phụng-Thiên với Nam-kinh. Chánh-phủ Quốc-dân biết việc nầy rõ lắm.

Thiếu-hạ cho rằng các chánh-sách ngoại-giao của Bắc-Trong Thù-tướng là một việc ngăn trở thế nhứt trong sự điều-đình ấy.

Những người như Trương-học-Lương và Dương-vủ-Đính, là đều muốn thống-nhứt nước, chánh là việc trục cử và việc những tòa đường sa-ửa.

Từ khi Trương-tác-Lâm bị Nam-quân đánh cho tơi-bời hồi-nam, thì việc ấy chánh Dương-vủ-Đính đã giục Trường-học-Lương nên can-thiệp vào việc Nam-Bắc nhứt thống.

Sau khi Trương-tác-Lâm chết rồi Dương-vủ-Đính là một tay chủ-động trong việc điều-đình cùng Phụng-Thiên với Nam-kinh. Chánh-phủ Quốc-dân biết việc nầy rõ lắm.

Thiếu-hạ cho rằng các chánh-sách ngoại-giao của Bắc-Trong Thù-tướng là một việc ngăn trở thế nhứt trong sự điều-đình ấy.

Những người như Trương-học-Lương và Dương-vủ-Đính, là đều muốn thống-nhứt nước, chánh là việc trục cử và việc những tòa đường sa-ửa.

Từ khi Trương-tác-Lâm bị Nam-quân đánh cho tơi-bời hồi-nam, thì việc ấy chánh Dương-vủ-Đính đã giục Trường-học-Lương nên can-thiệp vào việc Nam-Bắc nhứt thống.

Sau khi Trương-tác-Lâm chết rồi Dương-vủ-Đính là một tay chủ-động trong việc điều-đình cùng Phụng-Thiên với Nam-kinh. Chánh-phủ Quốc-dân biết việc nầy rõ lắm.

Thiếu-hạ cho rằng các chánh-sách ngoại-giao của Bắc-Trong Thù-tướng là một việc ngăn trở thế nhứt trong sự điều-đình ấy.

Những người như Trương-học-Lương và Dương-vủ-Đính, là đều muốn thống-nhứt nước, chánh là việc trục cử và việc những tòa đường sa-ửa.

Khi trước ông Lương-y Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là Dòng-phương Santal Cubèbe.

Trong tờ nhựt-trình *Times* số 4 Tháng Juin năm 1863 trước thứ 671, ông Lương-y Scott đăng một bài Diễn-thuyết như vầy:

Trong mấy hay hơn thuốc Copaïba và Cubèbe uống ở nhà thương Lock-Hospital, thì có 1 thứ thuốc Santal Salelé Thomas, là thứ thuốc hiệu nó hay hơn hết thảy, mà lại không có chi khó chịu.

Thứ thuốc Salelé của Y-viện đã dùng có đặng 7 năm nay, nên nó đã vừa thì lợi-thấy, phải-hiệu.

Trong thứ thuốc hiệu nầy có hiệu-vị hiệp vào trong Santal tinh, làm cho hết vị thuốc nhập làm một, mà giữ lấy được kỳ trị trùng.

Thuốc nầy để uống liền, hễ vào bụng rồi thì mạnh theo.

CÁCH DÙNG :

Mỗi ngày uống từ tám hoàn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh lậu, bất-kỳ lâu mới gì phải mạnh gấp.

Tại tiệm thuốc *Pharmacie Principale* của ông **L. SOLIRÈNE**, là bào-sĩ cựu-nhơn về nhứt hạng bào chế ý sanh, ngang nhà hát Tây, Saigon, có bán.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — BÁC-ÁI

ĐÔNG-PHÁP

NAM-KỲ THỐNG-ĐỐC

TỈNH RACHGIA

YẾT THỊ. — Đơn xin khẩn thuận mỗi đất nhà-nước.

TÊN HỌ, NGHỀ NGHIỆP và chỗ ở người xin	CHỖ TOẠ LẠC số đất	SỐ mẫu ruộng	SỐ thước đất	SỐ ĐẤT MẪU	NÓC KÝ
Thanh-Pol Điền-chủ ở Vĩnh-hòa thượng-Rachgia	Vĩnh-hòa hưng	Partie du lot 4	2e	300 mẫu	

VIỆC TRANH CÃNG VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo tỉ lệ điều 9 lợi nghị định ngày 19 Septembre 1926 thì có tranh cãng điền chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dân yết thị ấy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Rachgia.

Rachgia, le 16 Janvier 1929.
L'Administrateur,
Signé: H. LUSSIER.

SaCH CUA NGUYỄN-THANH-KHIẾT

M. Nguyễn-thanh-Khiết mới ra một cuốn sách loại, bằng chữ quốc-ngữ sách ấy bán tại nhà Mme Thanh-thy-Mến ở tại chợ mới Saigon (đường d'Espagne, số 208).

Giá mỗi cuốn là..... 1$30

Ai mua tại Saigon, M. Khiết bớt cho 0$30.

Người nào ở làng mua sách của M. Khiết gởi gói, mandat-poste 1$30 cho M. Nguyễn-thanh-Khiết, 78, Rue Lagrandière Saigon; người mua khỏi chịu tiền gởi sách.

M. Khiết không bán chịu và không bán contre-remboursement, vì bởi sợ đặng hao hẫu đa.

Xin người lãnh sách bán cho M. Khiết bán theo giá của M. Khiết định trong lời rao nầy.

Cám ơn.

BẢY BẰNG
Cho các Viên-quan

Bửu-Tiện có tiếp đặng bản Pháp mới lại sang các thứ dây, bằng (*echarpes*) cho viên quan như Bốn phủ, Phủ, Hủ to, Cai-bang hạng nhứt, hạng nhì, hạng ba, Hậu-bổng đội-hạt, và Ban biện Đốc-tờng.

Vì mấy thứ cờ nầy bổ cấp nhiều Bửu-Tiện để sẵn nơi ngăn, nên có đặng thì vật tiền thì giao cho Bửu-Tiện mà lãnh giá, Bửu-Tiện sẽ lãnh tên cho qui mới lãnh.

Xin chớ lầm Bửu-Tiện bán bổ mà phải đợi có năm bảy tháng mới bán. Pháp mới có giá gon chẳng.

Xin qui nghị lượng.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
Bà mụ Imprimeur-Directeur

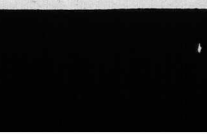

Cô Jane Marnac, con gái nhỏ rạp hát Variétés đã lại nổi như vậy và khỏi có xin-bông Cadum, mà đã đặng mình màng luôn và nước đã mới. Cây xin-bông Cadum làm ra lớp bọt thật trong nhuyễn và thơm hoài hoài, nên ai cũng ưa thích.

NỘI HÓA

Tại tiệm tôi có bán:

Giấy trắng, trà Huế Lái-thiêu, nước mắm Liên-Thành, nước mắm hòn Phú-quốc, *litre* 0$70, *litre* 0$70, cờ hiệu 0$30) nước rượu Thiệp-thời rất thơm hiệu, cho Cô-la, Bột Long-xuyên, Savon Bảo-Tinh, bánh, Quốc-hồ, mứt gừng nấu nữa....

Xin mời quí ông quí bà đến mua giúp, đã được tại làng. Cả người đem đến nhà.

NGUYỄN-KHẮC-HƯƠNG
95, Rue Lagrandière
Téléphone 696

Hãy hút thuốc JAB

TIỂU-THUYẾT

Chất phận-linh đính cuốn thứ nhứt của ông Hồ-biểu-Chánh đã xuất bản.

Giá mỗi cuốn..... 0$45

Hãy còn lại số bán lại số hai-bổng. Xin gởi thơ cho M. Nguyễn-khắc-Hương, Chủ-nhiệm nhà in Nguyễn-Khắc-Hương, 95, Rue Lagrandière.

MÁY XAY LÚA BÁN CHỊU

Xin mời quí vị đến xem máy móc của hãng :

Comptoir auxiliaire de commissions et de représentations

115, Boulevard de la Somme, SAIGON.

Máy xay lúa hiệu Đức-quốc xã Hãng mạo, thường hạng BÁN GÓP MỖI THÁNG

Moteur Amedeo chạy Vazoul cho chạy khỏe bền.

Canot thợ đóng kêu xin đẹp và vững.

Máy móc thì có quan Bùi coi kiểm xét. Khỏi sự rủi ro khi vững gió.

Propulseurs amovibles đi gần sao tam bến chạy thời sức mau, tỉ lần hao giá lại rẻ lắm.

Máy tàu hơi (Canot) chạy dầu lửa và dầu tăng.

hãy cưa, máy gạch, máy làm nước đá, máy cày và các thứ máy khác kể không xiết.

Tại hãng có Canot coureur hiệu đua chạy trong 1 giờ đặng 65 kilomet rưỡi.

Hãng này rập máy đặng lấy tiếng không tính lời, chỏ nhơn người Annam. Hết đã trung thành với nhà giống.

C.J. BONNET

MÃY HÃI CHO ĐẶNG CÁI BỊNH NGƯỜI CỠI NGỰA NÀY

HỌC CHỊT-TÔM MUỐN MUA ĐẶNG LẮM

Thuốc mới bài, uống vào lỏ miệng, trị

BỊNH TIỀM LA

Uống thế khỏi chích thuốc

SIGMARGYL

Laboratoire Chimiothérapique, 8 Place du Théâtre Français, PARIS, et toutes Pharmacies.

A SAIGON : L. SARREAU, Pharmacie Normale, J. MUS, Pharmacie Centrale.

ĐẤU HỎI MỎ-NEO

Liệt vị hãy mua từ đầu hỏi hiệu Mỏ-Neo « Le Pétrole Ancre » của hãng Comp gnie Franco-Asiatique des Pétroles mà dùng. Dầu rày thắp it hao đã sá g sước mà lòng có khói. T iệt là tốt nhứt trong toàn cầu.

Trong Lục-châu các tiệm thay một cho hãng

Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles

Đều có bán các thứ dầu hỏi này.

Trong Lục-tỉnh anh em muốn bỏ thăm đều chỉ, xin viết thơ cho hãng Compagnie Franco - Asiatique des Pétroles à Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

MẤY KHI MÀ CÓ

1· Một sở đất đo được tám mẫu bảy ngàn thước tọa lạc làng Ninh-thạnh, tổng Hòa-ninh, tỉnh Tayninh ở dựa theo đường lên núi Điện-Bà, cách chừng sáu ngàn thước. Trên sở đất nầy có một ngàn năm trăm cây dừa, hai cái nhà cao ráo và mười hai lò hầm than.

2· Hai miếng đất : miếng thứ nhứt đo được ba-trăm thước ; miếng thứ nhì đo được một-trăm thước ; cả hai tọa lạc làng Cẩm-giang, tổng Trièm-hoa, tỉnh Tayninh, nằm dựa mé sông Bến-kéo. Hai miếng đất nầy để dàng làm bến vựa chi, cây, hay là đá, thì tiện lắm.

Ai có muốn mua hay là muốn mướn xin hãy viết thơ hay là đến tại bổn-quán ở đường Lucien Mossard, n° 13 Saigon mà thương nghị.

NHÀ BÁN BỐ PHỤ TÙNG XE-HƠI

COMPTOIR CHOLONNAIS

Đường Tong-đốc-Phương, số 56, Cholon

khai thương ngày 27 Oct. 1928.

Bổn đã các đồ phụ tùng cho xe-hơi. Tô ruột hiệu: MICHELIN

Dầu BẰNG D.U NHỚT đã hiệu *Chu-nhơn là người Annam, chắc sẽ làm được vừa lòng các quí ngài về việc giá cả và sự tiếp rước.*

Mong nhờ đồng-bào chiếu cố cho. Bổn-hiệu xin hết lòng cảm tạ.

THỜI-SỰ CẨM-NANG 1929

Sách Thời sự Cẩm-nang 1929, đã gần in xong. Nguyên vì số sách in ra tùy theo số người mua mà thôi chớ không có in dư nhiều, nên quí ngài nào có cần dùng mua xin viết thơ cho Bổn-hiệu dặn trước, khi sách in xong rồi thì Bổn-hiệu sẽ gởi xuống liền.

Giá một cuốn là..... 2$80

Thêm tiền gởi..... 0.60

Thơ có mandat phải đề :

M. NGUYỄN VĂN-CỦA.

Imprimerie de l'Ouest.

42, rue L. Mossard.— SAIGON

VẠN-HÒA

88, Rue de Gocong — CHOLON

RÌNH CÁO :

Hiệu VẠN-HÒA nhuộm vải đen nhứt hạng ở tại chợ CHOLON.

Vải để nhuộm « Con cá Kim-Ngư xanh » thì đã có tiếng trong Lục-tỉnh hơn ba mươi năm nay ai ai cũng đều rõ biết.

Vải nhuộm đen dùng chẳng hề lem-luốc trở, phai màu. mà lại chắc, chẳng hề bợ nhờ các thứ vải nơi tiệm khác.

Bổn-hiệu có chế ra tấm thứ vải đen đều để nhuộm hiệu : VẠN-HÒA, VẠN-XUÂN-LONG, NHƠN-HÒA và HIỆP-MẬU.

Bởi bổn-hiệu nhuộm tốt, nên cũng có kẻ gian nhơn dùng dịp mà làm theo thức kiểu của bổn-hiệu đặng mà thủ lợi và cho chư-qui khách mua lầm, tưởng là vải của bổn-hiệu. Vì vậy bổn-hiệu xin chỉ rõ cho chư qui khách có mua vải của bổn-hiệu thì phải nhìn cho kỹ rải hiệu nơi, cái hình chữ nhơn của bổn-hiệu, thì mới khỏi lầm kẻ gian trá.

Mấy hiệu vải của Bổn-hiệu đều có cầu chứng tại tòa thương-mãi Saigon là :

1	3 con cá Kim-Ngư 3 màu.
2	2 con cá Kim-Ngư 2 màu.
3	1 con cá Kim-Ngư xanh.
4	Vạn-Hòa con gà trống.
5	Vạn-xuân-Long re lớn.
6	Vạn-Hòa chiếc lân.
7	Vạn-xuân-Long hươu hoàn.
8	Hiệp Mậu con ngựa đua.

Téléphone 702

VẠN-HÒA Kính khải.

LỜI RAO

Nhà dệt « P. LÊ-PHÁT-VĨNH » ở tại Cầu-kho đường mé sông. — (SAIGON)

Tại nhà nầy có bán sỉ và bán lẻ các thứ hàng lụa, kể ra sau đây :

Satin (16 Tây), trắng và đủ màu ; gội nhuộm đen Pháp-quốc, nên màu rất tươi, dầu có giặt nhiều lần, cũng không phai khô-g trở 4$00 một thước tây.

Lạc-soan làng-chài, trắng, từ 2$60 tới 3$20 một thước tây.

Lụa-quyến trắng, canh chỉ thiệt mịnh ; từ 2$00 tới 2$80 một thước tây.

Lãnh thương hàng, thiệt trắng, dệt rộng bằng tơ Thương-hải, bề khổ rộng 0m80.— Giá 5$20 một quấn.

Lãnh-Sa Thiệt lãng [illegible] không đồ lòng), khổ bác-thảo 6300 một quấn.

Lãnh đen (ba làng đen huyện không trở lòng đồ lòng) khổ trung 5$50 một quấn.

Các món hàng kể trên đây đều dệt bằng tơ lụa, và có nhồi-ra thế, dệt toàn bằng tơ Thượng hải, nên tốt hơn hàng khác nhiều lắm. Tôi lại gia tâm, dệt rất kỹ càng, đặng có hàng tốt mà bán cho đồng-bang ta dùng, mà giá lại rẻ hơn hàng khác nữa. Vậy cũng nên gọi là tiêu nghĩa nhi hận lợi.

Vì muốn tri danh trong lục-châu nên bổn hiệu kính lợi cho chư qui khách hay ; nếu ai muốn mua hết cây là nhiều tỉ, xin viết thơ cho hãng tôi, thì hãng tôi sẽ gởi hàng lại cho, theo cách giao ngân lãnh hàng hóa (contre-remboursement).

Khi hãy mua thử một lần, thì sẽ biết hàng tốt rẻ thế nào, thì mới chắc tin lời rao cũng không phải là lời chẳng ngọt.

Kính dệt LÊ-PHÁT-VĨNH.

Cầu-kho — SAIGON.

Kính cáo.

Muốn bán một miếng đất ở tại làng Chí-hòa gần bên đất Thánh chà (đường trường đua đi lên, phía tay mặt).

Diện tích miếng đất ấy được một mẫu.

Ai muốn mua xin do nơi nhà số 301 Boulevard Bonnard Saigon

DẦU "CRESYL" THIỆT

và sự hiệu nghiệm chắc chắn đã thử theo cách bác học, thì có một mình làn hiệu :

CRESYL-JEYES

ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OAN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HAM

PHÒNG NGỪA BỊNH OAN — Hình-nghiệm thật, những là bịnh giác-trời, thiên-thời, ta-ôp, ôn dịch thì vậy.

THIỆT HỮU ÍCH — trong xứ thuộc địa, để dùng qua rửa nhà cửa, khám-đường, để tắm trong đồng hai, rửa hôi lấy của khách qui-quốc.

KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG — mà trừ các vật ăn độc, trong và muối ; một mình dầu «CRESYL-JEYES» đặng trọn mười bài hơn mười mà thôi.

MẤY QUÝ CÔ ĐỪNG CHỊU vì tiết rẻ trong ít nhiều hiệu "CRESYL-JEYES"

LAO NHỌC, MỆT TRÍ, BỨT RỨT CỰC LÒNG, NHỌC XÁC, BUỒN THẢM, ĂN NGỦ KHÔNG ĐẶNG.

NHỮNG NGƯỜI ĐAU MÁU MỎN MỎI YẾU MỆT HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC LIỆT MỎI GÂN CỐT

Tại phong thổ la, mệt yếu bịnh nọn, khi lo làm quá độ, ăn chơi quá độ mệt mỏi sanh dau. Ngủ-nghỉ không ngon giấc. Trí thức mỏn hao, mất chí phế bỏ công việc. Mình mất tin lấy-minh, ấy là tại mình yếu nhược bịnh con.

L'ÉLIXIR ZIDAL

là thuốc uống thấm bổ sức lại, tuồn như có điển khí chạy vào mình, chuyển động cả thân, dâu đó hóa lạc, trở mạnh giỏi, sức lực có lại như lúc xuân xanh.

— Có nhiều lời bịnh nhơn và lương-y chứng chắc vậy. —

Mỗi ve giá : 11 fr. 50

Có sách nhỏ chỉ biểu đã đủ, gởi thơ hỏi hãng.

— Spécialités Pharmaceutiques du Docteur Salas, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS —

THUỐC CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

Feuilleton N° 191

TIỂU-THUYẾT

THẤT HIỆP NGŨ NGHĨA

七俠五義

MỘT THỜ NĂM MƯƠI MỐT

Cảm ân tình, hòa bôn Phương-lão-trượng ; Đem thư tin, nhờ cô Ninh-bo-Nương.

(Tiếp theo)

Ngụy-Cầu-Nhi chạy vào một hồi rồi trở ra nói với Ninh-má-má rằng : Quan huyện cho đòi chị vào đó. »

Ninh-má-má nói : « Bẩm cô không chịu khai trung-mãn, thì chị trở về. » Vừa nói vừa quay mình trở ra, ý muốn bỏ đi về nhà.

Ngụy-Cầu-Nhi càng lại mà nói rằng : « Chị muốn bảo hại người ta mà ? Tôi đã hầm lê với quan huyện rồi, chị lại muốn bỏ mà về, chị muốn làm cho tôi bị quở hay sao ? »

Ninh-má-má thấy vậy thì cười rằng : « Nếu cơ sự bị quở thì cũng phải vào mà hầm lại với ngài một lần nữa, vì việc nầy là việc gấp, chẳng nên trì hoãn, không phải là việc rủi thường đâu, phải khai trung-mãn ra thì chị mới đem trao thơ ; mà chị lại còn đem bảo lãnh cho em rằng hễ quan huyện mà xem bức thơ nầy rồi thì không nhằng là nghi không quở trách em, mà trường khi nghi còn ban thưởng thêm cho chị là khác nữa. »

Lão ấy cố tìm Thơ-lại đường nên nghe Ninh-má-má nói có sớ, lại biết Ninh-má-má thiệt nay tí hay nói chuyện hoang đàng ; thì biết nhằm phong thơ ấy cũng có lai-lịch chi đây ; bèn nói rằng : « Ngụy-Cầu-Nhi, thì ngươi cứ trở vào mà hầm ý như vậy thì mà ! »

Ngụy-Cầu-Nhi không biết tính sao, nên cũng phải lòng trở vào mà hầm lại.

Lão bấy giờ, cứ Tương-Bình, Trương-Long, Triệu-Hổ và Bao-Vương, đương ban tính với quan huyện về việc Tam-công-tử. Bỗng thấy một tên sai-địch, chạy vào bẩm rằng : « Có một người đàn-bà đem đến một phong thơ, muốn cầu ra mắt lão-gia. »

Quan huyện cho đòi vào. Trương-Bình là người tính xảo, lại hỏi nghề mà nói thăm rằng : « Hay là một thơ cho Tam-công-tử đây chăng. » Nghĩ như vậy rồi nói với quan huyện rằng : « Vậy thì ngài hãy cho ra mắt đi thử coi, có

đều chi mà ngại. »

Quan huyện ừ, ấy ý bèn. Tên sai-địch chạy ra một hồi, rồi lại trở vào mà bẩm rằng : « Người đàn-bà ấy lại nói xin rằng phải khai trung-mãn thì ra mới chịu trao phong thơ ấy ra, vì phong thơ ấy là thơ cần yếu và quang trọng lắm. »

Quan huyện nghe nói như vậy thì lại càng sanh nghi hơn nữa, bèn làm thinh suy nghĩ một hồi rồi mới nói rằng : « Vậy thì người cứ khai trung-mãn, thử coi thơ gì nhà ? »

Tên sai-địch vâng lời lên mở cửa trung-mãn ra, rồi chạy ra hỏi Ninh-má-má mà nói rằng : « Bộ, cứ trung-mãn đi mở ra rồi đó, có thơ gì thì đem vào mà đăng cho lão-gia đi. »

Ninh-má-má liền bước vào trung-mãn, rồi bước thẳng đến đại-đường, hai tay cầm phong thơ dưng cao lên. Quan huyện Hầu bèn là tiếp lấy. Lấy phong thơ cho mình xem.

Gỡ tỉ hữu chưa kịp bước xuống, Ninh-má-má rối rằng : « Phong thơ ấy có việc cơ mật lớn lắm, lão-gia phải xuống đây mà lấy mới được, chớ tôi không dám đưa cho ai hết thảy. »

Quan huyện nghe nói như vậy thì biết tỉ ấy đi có lai lịch chi đây, song cũng chẳng bắt nên nỗi, bèn gật đầu khoát động dặt, bước xuống công-án mà lấy phong thơ. Ninh-má-má trao bức thơ cho quan huyện rồi, liền lui lại đứng qua một bên mà chờ.

Quan huyện xem bức thơ rồi thì vừa mừng vừa sợ, bèn trao lại cho Trương-Bình xem ; Trương-Bình xem rồi liền nói rằng : « Vậy thì quí bu đi mời cho người đem kiệu tới đó mà rước Công-tử. »

Quan huyện nói : « Ấy là ý tôi nhằm. » Bao-Vương nghe nói có rước Công-tử thì mừng lắm, ý muốn đi theo mấy người khiêng kiệu mà rước Công-tử. Triệu-Hổ cũng muốn đi theo. Trương-Bình liền cản lại mà nói rằng : « Anh em ta vâng lịnh của Trương-gia mà đi việc khác ; vậy thì ở lại đây mà chờ. »

Triệu-Hổ nghe nói cũng lẽ nên rằng tuân theo, bèn ở lại đó mà chờ.

(*Mai tiếp*).

Ecole Franco-Indochinoise

de Dactylographie Comptabilité pratique

56 Rue Legrand de la Liraye 56

(Dekon) Saigon

Muốn mau làm việc hãy đến trường học ba tháng Professeurs sắp-bằng sau-đăng khỏi tốn tiền

Thơ, đây-thêm xin gởi cho :

Directeur PHAM V.-H-VINH, Directeur.

DOUCE, Sous-Directeur.

IMPRIMERIE DU LỤC TỈNH TÂN VĂN

Directeur Propriétaire : NGUYỄN-VĂN THIẾT.

42, Rue Lucien Mossard.— SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Le Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ.

TOA THUỐC RƯỢU THIÊN-THỜI

(Xin xem toa thuốc dưới đây)

Toa thuốc rượu nầy của ông Lê-quang-Hóe, Cai-tổng Minh-đạt Mỏ cày (Bentre) soạn ra. Tôi đã có sao cho nhiều ông, thấy đều cho được nhiều người rất bị bịnh thiên-thời rất ngặt.

Phần tôi, tôi đã cho thuốc nầy, cứu được nhiều lắm.

Một trăm người thấy vừa trên chín mươi người, miễn đừng để cho đến quá ngặt nghèo, thì nhiều khỏi cứu.

Rượu nầy chẳng những dùng mà trị bịnh thiên-thời, nó cũng trị được bịnh tràng-thực (1), tràng bàn (2), tràng thử (3), mỗi lần uống một muỗng cà-phê, như bịnh nhiều thì uống bằng hai, mười phát, hay năm phát đồng hồ uống một lần, uống chừng nào thấy hết thì hai. Thuốc rượu nầy không kỵ thuốc.

Toa thuốc nầy giá lối 4$50. (4) nên dặn tiệm thuốc tán ra cho nhỏ, rồi để vô thạp nhỏ chừng sáu bảy litres rượu, ngâm lối năm ngày đã dùng được.

Xin quí ông quí bà hãy lấy lòng nhơn từ bỏ thuốc nầy ngâm rượu trước để dùng trong nhà, sau cứu người lâm phước, vì bịnh thiên thời lẻ bịnh rất ngặt, sợ e đến việc trở tay không kịp.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG

Cựu Nghị-viên Thành-phố Saigon
Chủ nhà in Nguyễn-Khắc và hãng bánh Quốc-tế
98, Rue La Grandière

(1) *Tràng thực*— Khi nào mình rồi ăn món chi không tiêu, đau bụng lập tức uống vô một muỗng nhỏ thì thấy hết liền.

(2) *Tràng hàn*.— Hoặc mưa mưa, hoặc đi đêm cầm mù sương, lập tức uống một muỗng nhỏ, tức nhiên khỏi tràng hàn.

(3) *Tràng thử*.— Khi nào đi ngoài nắng gắt, về nhằng vàn nhức đầu, lập tức uống vô một muỗng nhỏ, tự nhiên khỏi tràng thử.

(4) Như dùng ít, bỏ nửa toa cũng được, ngâm lối bốn litres rượu.

B. N.— Thuốc rượu nầy tôi có ngâm sẵn, ai hữu sự đến, tôi giúp thuốc, ở xa xin gởi thơ.

| | | |

TẨY SẠCH UẾ TRƯỢC

giết chết cả loại côn trùng và vi trùng độc ác

GIÁ RẺ MÀ LẠI TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Giá mỗi tháng chỉ là: 0$50

Huỳnh-công-Phát Học-đường

19 à 33 Rue Kitchener (*Cầu ông-lãnh*) **Saigon**

BẮT-TRƯỜNG ngày 30 Janvier 1929.

TỰU TRƯỜNG ngày 4me Mars 1929, nhằm ngày 20 tháng giêng Annam

Bổn-trường lập ra từ năm 1921 tới giờ, mỗi năm học-sanh tới bổn-trường đi thi đều đậu được đa số là vì bổn-trường tận tâm lo lắng trong sự giáo dục và đức-dục cho học sanh và năm nào cũng chọn rồng thầy cô đã từng chết về thiên-nghệ về khoa giáo-huấn.

Mấy vị giáo sư dạy kỳ nhập học nầy, xin đăng lên dưới đây:

Mme Gremillet, *Cấp bằng thư-ký-tí và Cấp-bằng Thiên-nghệ về khoa giáo-huấn, cựu Đốc học trường Tư-Thục bên Đại-pháp.*

MM Jules, *Cử nhơn Văn-pháp*

Trương-văn-Huấn, *Cử nhơn khoa Lý-học.*

Trần phạm-Hổ, *Tú-tí khoa Văn pháp.*

Hoàng minh Giám, *Cấp bằng Cao đẳng trường Sư-phạm Hanoi, cựu giáo-sư*

Nguyễn khoa-Tá, *Cấp bằng Cao đẳng trường Sư-phạm Hanoi, cựu giáo-sư.*

Alexis Nghĩa, *Cấp bằng Tối-nghiệp, cựu giáo-viên.*

Trần thường-Tuân, *Cấp bằng Tối-nghiệp trường Sư-phạm Saigon, cựu giáo viên.*

Trần xuân An. *Cựu giáo-viên, quyền phó Đốc-học trường tỉnh Biên-hoà.*

Lê tấn Các, *Cựu giáo-viên.*

NOTA. — Kỳ tựu trường nầy bổn-trường có lớp dạy rõ học-sanh có cấp-bằng sơ-học rồi mà muốn lãnh trường lớn nhà nước, như Collège Pétrus Ký và trường Sư-phạm Saigon (Ecole Normale d'Instituteurs, Saigon).

Từ lớp nhì (Cours Moyen) sắp lên, có giáo-sư Tây và Bổn dạy.

Xin viết thơ đến nhà trước và hỏi điều lệ bổn-trường.

ECOLE COMMERCIALE

(Trường Thương-Mãi)

2-4-6 đường d'Ayot (gần Đồng Pháp Ngân-Hàng)

Dạy:

VIẾT CHỮ TẮC VÀ ĐÁNH MÁY

LÀM SỔ SÁCH THƯƠNG-MÃI

TIẾNG LANGSA

TIẾNG ANG-LÊ

Mỗi khoa học đều có giáo-sư có cấp-bằng chuyên môn coi dạy mỗi ngày từ 8 giờ ruỡi sáng tới 11 giờ và 3 giờ chiều tới 7 giờ ruỡi tối.

LUẬT LỆ VÀ GIÁ TIỀN

Viết chữ tắc và đánh máy			Tiếng Langsa		
Học mỗi ngày.....	1 tháng...	30$	Học mỗi ngày.....	1 tháng...	30$
Mỗi tuần học 3 lần...	id. ...	15.—	Mỗi tuần học 3 lần...	id. ...	20.—
id. 2 lần...	id. ...	10.—	id. 2 lần...	id. ...	15$
Viết chữ tắc hay đánh máy (riêng từ môn)			**Làm sổ sách**		
Học mỗi ngày.....	1 tháng...	15.—	Mỗi tuần học 2 lần..	1 tháng...	15.—
Mỗi tuần học 3 lần...	id. ...	10.—	**Tiếng Ang-lê**		
id. 2 lần...	id. ...	8.—	Mỗi tuần học 2 lần..	1 tháng...	15.—

Muốn ăn ở luôn tại trường — Xin đến tại trường mà bàn tính.

Tiền học thì đóng mỗi tháng và phải trả trước

N. B. — Bổn-trường cũng có bán sẵn và cho mượn sách về dạy mấy thứ máy kể trên nầy cùng bán sổ sách thương-mãi cho ai muốn mượn.

Có giờ riêng cho mấy thầy giáp việc hàng buôn cũng mấy thầy giáp việc nhà nước muốn chung đến lại với nhau mà học thêm.

Xin đến tại trường số 2 đường d'Ayot mà thương nghị.

HỄ MUA DAO THÌ PHẢI COI CHO CÓ CON DẤU NÀY

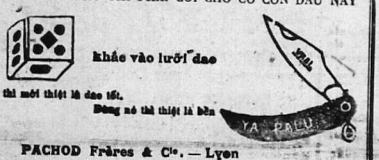

PACHOD Frères & Cie. — Lyon

BỊNH ĐAU MÁU – MỎN MỎI YẾU MỆT
HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC
LIỆT MỎI GẦN GÓT

Các quí-vị mệt sức, nhọc lòng nhọc trí, mỏi mệt nhiều, thường thường lắm chi hết. Có làm chuyện vì thì càng càng cực khổ. Ăn uống không ngon, tối ngủ chẳng yên, lần lần hay có chiêm bao thấy điều quái gở. Trí thần lờ xờn, quên trước quên sau, mắt lờ cặp lấy lính, hễ hễ hoài, trông đến chuyện nào thì cũng buồn. Tuy vậy, cũng không bỏ chi, vì là trong mình mệt mỏi xấu xan yếu nhược, nếu chịu uống thuốc ngon thì

L'ELIXIR ZIDAL

của quan lương-y ONNÈS

thì Khoẻ mạnh, sực lực bổn sanh đủ cả.

Nhờ thuốc ấy, mà gân cốt êm ái hết bực rứt, ngủ an giấc, ăn uống biết ngon. Trí hóa sáng lợi, hết lo hết sợ. Minh chắc ý biết lấy cây lấy sức mình. Trí thức có lại, nghĩ xa thấy rõ, sức lực cộ thêm gân chuyện bằng mười, việc chi coi làm cũng dễ.

Giá mỗi vỉ : 1$ 50

Cả sách nhỏ chỉ biểu rõ cô dẫn, có lời bình nhơn vì lương y khen nhận chắc, gởi thơ hỏi hãng Spécialités Neurologiques de Dr BALLE, 15, Boulevard de Strasbourg, PARIS

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

TỦ SẮT HIỆU

«NUGUE» và «GILLOT»

Các vị phú-gia ở Lục-Châu muốn ở ăn yên ổn, khỏi lo trộm cướp, mỗi người nên sắm một cái tủ-sắt hiệu «NUGUE» hoặc hiệu «GILLOT» đựng cất vàng bạc thì chắc chắn vô cùng.

Những hiệu tủ-sắt nầy làm tại bên Pháp-Quốc, ai có dùng rồi cũng đều khen là tốt về sự chắc chắn, đã vậy trong cơn hỏa hoạn cũng khỏi lo đồ đạt cất ở trong. — Xin mời đến xem thì sẽ thấy các sự tốt của những hiệu kể trên dây.

Đại-lý nội cõi Đông-pháp:

L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine

Hàng nghành ở: Saigon, Prompenh, Haiphong, Hanoi, Namdinh, Benthuy, Thaibinh, Yunnanfou, Tourane, Hue, Quinhơn, Nhatrang, Donghoi, Thuxa.

HÃNG MOREL VÀ CÔNG-TY

KỸ NGHIỆP CHO HÃNG

ÉTABLISSEMENTS INDUSTRIELS DE SAIGON

1, Rue d'Ayot — Saigon.

Hãng làm gạch bông và gạch bông xi-măn cán đá cẩm thạch đủ thứ mau xinh đẹp và chắc vô cùng.

Nội Đông-Pháp duy có một hãng nầy biết cách làm gạch theo kiểu cách kiểm-thời và máy móc làm gạch cũng đều là đồ tân chế.

NHÃN HIỆU NÀY LÀ DẤU RIÊNG CỦA BỔN-HÃNG

VIN TONIQUE & BI-NUTRITIF

Du Docteur RIF

Vệ-sanh TỬU *của Lương-y* RIF chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gân cốt càng là trên kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, mỗi thấy ngày-xuân đã thôn môn, kẻ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cải lão thành đồng, mặt mày tươi tốt coi như trẻ lại mấy lần xưa.

Còn con nít biết nhược, đau bà mất máu, có huyết bạch, có chốc, nhưng kẻ hao tổn tinh thần hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ liền bớt, đã một đỗi năng, tinh thần trên liền.

Giá một vỉ là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở đường Marins số 190-192, Cholon.

Dépôt Pharmacie Franco-Chinoise 190-192, Rue des Marins, Cholon.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Tiệm chánh ở tại Quảng-đông tỉnh-thành — Đường Đại-Tân
Tiệm nghành ở tại Nam-kỳ Cholon, đường Canton — Môn bài 47, và ở tại Kamvang (PNOMPENH) — Đường Prairie số 96

Nhị-Thiên-Đường Bổ Phế Thánh dược thủy

Thuốc bổ phế thánh dược thủy rất nên, từng nghiệm như thần, đành tiếng lẫy lừng trong người đều biết, các chứng ho đàng đến ít hết, không sai, tánh thuốc chẳng hàng chẳng tào đã cứu khỏi nhiều người, thật là một thứ thuốc hay thượng hạng độc nhứt vô nhị.

Chữ trị những bịnh như sau nầy: Thương phong (cảm gió) sanh ra ho hen, đàm nhiều rải rắng, lại huyết ho lao ho lâu con nít bị phong hàng, hơi thở nóng nảy, phổi sanh lao nhiệt, tả tiếng, lỗi tức, các hạng hoặc lớn tuổi bịnh ho, cứ thấy các chứng bịnh đó đàng đến thuốc nầy thì dặng an nhiên vô sự mạnh mẽ như thường, ăn ngon ngủ ngon vô rằng là một tiệt thuốc hay lạ thường, chẳng gì thuốc nào bì kịp.

Chư tôn trường cổ làng hạ cố mua dùng, xin hãy nhớ lưu tâm nhìn kỹ nhãn hiệu ông Phật mập của bổn đường có chữ rõ tỏ bên làm thì giả uống vào thêm hại. Bởi lòng nầy có bỉ nhơm tâm chế thuốc bậy bạ, người làm hộp xa, xa, nhãn dặng bịch của bổn đường đem đi bán khắp tỉnh khắp làng mà gạt thiên-hạ.

Cách dùng: Trước khi dùng thuốc phải lắc cái vỉ cho thuốc tròn đều, mỗi ngày uống bốn lần, người lớn mỗi lần 1 muỗng canon 3 giờ đồng hồ uống 1 lần, như bịnh giảm thì thuốc cũng phải cữ, con nít từ 1 tới 3 tuổi cho uống 10 giọt từ 3 tuổi đến 6 tuổi uống 15 giọt từ 6 tuổi đến 11 tuổi 20 giọt từ 11 tuổi đến 16 tuổi uống nên muốn coi như chứng bịnh chưa dứt thì cứ uống hoài đến hết bịnh thì thôi, đừng có một hồn uống rồi một hồn nghỉ hóa ra trở nhày sự hiệu nghiệm của thuốc.

Một vỉ lớn giá bán . . . . . 0$60
Một vỉ nhỏ giá bán 0 40